

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 694 /VPCP - TH

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2018

V/v gửi BC kiểm điểm công tác
chỉ đạo, điều hành của CP năm 2017

Kính gửi:

- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ xin gửi Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2017; phương hướng, giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2018.

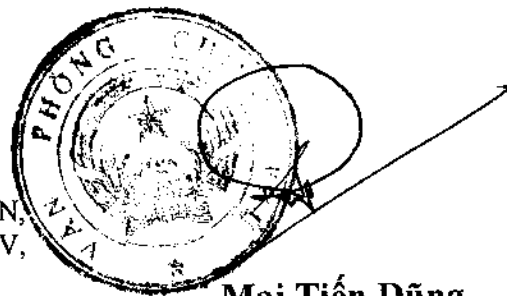
Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục phát huy những ưu điểm, kết quả đã đạt được, tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế; đồng thời tổ chức triển khai các phương hướng, giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2018 nêu trong Báo cáo gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi được phân công phụ trách.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các cơ quan biết và thực hiện./

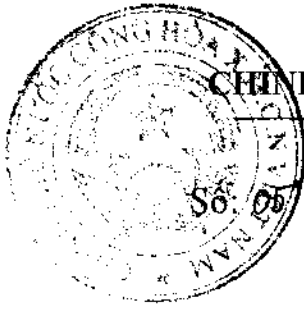
Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký của TTg, các PTTg; các Vụ: KTTH, CN, NN, KGVX, ĐMDN, PL, QHQT, NC, TKBT, TCCV, TCCB, V.I, QHĐP, KSTT, HC;
- Lưu: Văn thư, TH (2b). B 104

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng



CHÍNH PHỦ

Số: 05/BC-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO

Kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2017; phương hướng, giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2018

Năm 2017 là năm có nhiều thuận lợi, nhưng không ít khó khăn, thách thức; đặc biệt là tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; thiên tai, bão, lũ gây thiệt hại nặng nề. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của Quốc hội, sự quản lý, chỉ đạo, điều hành, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với mục tiêu xây dựng Chính phủ kiến tạo phát triển, liên chính, hành động, phục vụ người dân và doanh nghiệp cùng với sự cố gắng, nỗ lực, đoàn kết nhất trí, đổi mới mạnh mẽ, năng động, sáng tạo của các ngành, các cấp, tinh thần phấn đấu của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện trên các lĩnh vực như đã nêu tại Báo cáo kết quả tình hình kinh tế - xã hội năm 2017; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 đã được Chính phủ báo cáo trước Quốc hội khóa XIV kỳ họp thứ 4 (các Báo cáo số: 458/BC-CP ngày 18/10/2017; 489/BC-CP ngày 22/10/2017) và Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 và năm 2017 (Báo cáo số 10483/BC-BKHĐT ngày 27/12/2017) tạo thế và lực cho năm 2018 và các năm tiếp theo của kế hoạch 5 năm 2016 - 2020.

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2017 và đề ra phương hướng chỉ đạo, điều hành năm 2018. Báo cáo này tập trung kiểm điểm, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với các nội dung chính sau đây:

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU

1. Về triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội

Chính phủ đã xác định năm 2017 là năm then chốt của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và là năm triển khai các nghị quyết, chủ trương lớn của Trung ương Đảng, Quốc hội. Căn cứ vào các mục tiêu, nhận diện đúng tình hình, Chính phủ xác định chủ đề hành động của năm 2017 là: “Tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, phát triển nhanh và bền vững”, trên cơ sở đó, thống nhất, tập trung triển khai đồng bộ trong công tác chỉ đạo, điều hành.

Ban cán sự Đảng Chính phủ đã xây dựng, trình Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị xem xét, thông qua 27 đề án, báo cáo quan trọng theo chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2017, bảo đảm đúng tiến độ và chất lượng.

Ngay sau khi các nghị quyết của Hội nghị Trung ương 4,5,6, Bộ Chính trị và 02 kỳ họp Quốc hội được ban hành, Chính phủ đã khẩn trương tổ chức quán triệt, xây dựng, ban hành các Chương trình hành động thực hiện các chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng, Quốc hội, cụ thể là các chương trình hành động về: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ¹; Cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020²; Chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững³; Phát triển Kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh các xã biên giới đất liền; Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới⁴; Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa⁵; Cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước⁶; Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế⁷; Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới; Công tác dân số trong tình hình mới.

Để tiếp tục từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, củng cố lòng tin của nhân dân, xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh, tạo chuyển biến rõ rệt trong công tác phòng, chống tham nhũng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3 khóa X, Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 5 khóa XI, Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng đến năm 2020⁸.

2. Về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ

Chính phủ bảo đảm nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, phát huy vai trò của tập thể gắn với việc đề cao trách nhiệm cá nhân của từng thành viên Chính phủ, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành bộ máy hành chính thống nhất, tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ theo tinh thần phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của Nhân dân và doanh nghiệp làm

¹ Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/2/2017.

² Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/2/2017.

³ Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19/6/2017; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 19/4/2017.

⁴ Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 25/4/2017.

⁵ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 3/10/2017.

⁶ Nghị quyết số 97/Nq-CP ngày 02/10/2017.

⁷ Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017.

⁸ Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017.

thước đo; nỗ lực, quyết tâm thực hiện các mục tiêu đã đề ra, vừa giải quyết những vấn đề trước mắt, vừa chủ động triển khai các mục tiêu trung, dài hạn.

Mọi hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thành viên Chính phủ đều chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, tuân thủ các quy định của pháp luật. Các thành viên Chính phủ luôn thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật; đề cao trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách người đứng đầu phụ trách ngành, lĩnh vực; đồng thời coi trọng trách nhiệm tham gia công việc chung của Chính phủ với tư cách thành viên Chính phủ; đề cao tinh thần trách nhiệm tham gia quyết định các công việc thuộc thẩm quyền của Chính phủ; chủ động nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các cơ chế, chính sách pháp luật cả trong và ngoài lĩnh vực phụ trách, tạo sự thống nhất, đoàn kết, minh bạch trong thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ và các thành viên Chính phủ với kế hoạch rõ ràng, phân công cụ thể, thống nhất hành động, đoàn kết, chung sức, đồng lòng, quyết tâm với tinh thần trách nhiệm cao nhất, luôn đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tập trung chỉ đạo giải quyết các vấn đề trọng tâm, thúc đẩy tăng trưởng theo mục tiêu đề ra; theo dõi sát diễn biến tình hình, quyết liệt, kịp thời xử lý, tháo gỡ nhiều vấn đề phát sinh, dư luận xã hội bức xúc và những vấn đề tồn tại, kìm hãm sự phát triển kinh tế - xã hội.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ đã xem xét, xử lý công việc đúng thẩm quyền và đúng trình tự thủ tục theo quy định. Năm 2017, Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ đã xem xét, xử lý 14.773 phiếu trình giải quyết công việc.

Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ tiếp tục xác định công tác địa phương, cơ sở là một trong những phương thức chỉ đạo, điều hành quan trọng, đã thực hiện 120 chuyến công tác, làm việc với địa phương, cơ sở, trực tiếp thị sát tình hình, giải quyết gần 1.000 kiến nghị, tháo gỡ khó khăn cho địa phương, người dân và doanh nghiệp. Tham dự và chủ trì khoảng 700 cuộc họp để trực tiếp lắng nghe, chỉ đạo xử lý, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực.

3. Về thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn xác định việc xây dựng, theo dõi, quản lý, đánh giá việc thực hiện Chương trình công tác là một nhiệm vụ quan trọng. Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thường xuyên được các thành viên Chính phủ rà soát, cho ý kiến và đôn đốc thực hiện theo tiến độ đề ra, bảo đảm tính khả thi, định hướng, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm và đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Các bộ, cơ quan được giao chủ trì đề án đã chủ động nghiên cứu, xây dựng và trình các đề án bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra. Năm 2017, các bộ, cơ quan trình 381/479 đề án, đạt 79,54% kế hoạch.

Việc thực hiện các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương chuyển biến tích cực, số nhiệm vụ quá hạn giảm rõ rệt. Năm 2017, tổng số nhiệm vụ giao 21.914, tăng 11.709 nhiệm vụ so với năm 2016, đã hoàn thành 16.051 nhiệm vụ đến hạn, đạt 98,62 %; số nhiệm vụ quá hạn chỉ còn 1,38%, giảm 1,44% so với cùng kỳ năm 2016 (2,82 %).

4. Về xây dựng thể chế, chính sách

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn xác định công tác xây dựng thể chế là một trong những nhiệm vụ quan trọng, ưu tiên hàng đầu trong chỉ đạo, điều hành. Các nội dung xây dựng pháp luật được Chính phủ dành thời gian ưu tiên thảo luận đầu tiên tại các phiên họp Chính phủ thường kỳ và trong năm 2017 đã tổ chức 02 phiên họp Chính phủ chuyên đề về xây dựng pháp luật.

Đặc biệt là việc Chính phủ đã chủ động chỉ đạo rà soát, tổng thể pháp luật về đất đai, xây dựng, nhà ở, môi trường, đầu tư kinh doanh, kiểm tra chuyên ngành và quy hoạch; quyết tâm sửa đổi các quy định gây vướng mắc, cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, bước đầu đã xác định phải sửa 33 luật liên quan, cắt giảm hơn 3.000 điều kiện kinh doanh, thủ tục kiểm tra chuyên ngành bất hợp lý nhằm tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Chính phủ đã thảo luận, thông qua 18 dự án luật để trình Quốc hội, trong đó có nhiều dự án quan trọng được xây dựng để tiếp tục triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 và các dự án liên quan đến quản lý hoạt động đầu tư kinh doanh; đề nghị Quốc hội sửa đổi, bổ sung các luật liên quan đến đất đai, xây dựng, nhà ở, đầu tư, kinh doanh, kiểm tra chuyên ngành và quy hoạch; tháo gỡ các vướng mắc, bất cập của các quy định hiện hành về môi trường đầu tư, kinh doanh, các chính sách an sinh xã hội nhằm tạo lập hệ thống pháp luật thống nhất, đồng bộ. Trình Quốc hội xem xét, thông qua một số dự án luật và nghị quyết quan trọng như: Luật quản lý nợ công (sửa đổi); dự án Luật quản lý, sử dụng tài sản công thay thế Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước năm 2008; dự thảo Nghị quyết về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng, dự án Luật sửa đổi, bổ sung Luật các tổ chức tín dụng, tạo cơ sở pháp lý hoàn chỉnh nhằm thúc đẩy quá trình cơ cấu lại các tổ chức tín dụng và xử lý nợ xấu.

Công tác xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành có nhiều chuyển biến rõ rệt. Năm 2017, Chính phủ ban hành 145 nghị định; Thủ tướng Chính phủ ban hành 48 quyết định quy phạm pháp luật về cơ chế, chính sách trên các lĩnh vực theo thẩm quyền. Trong đó, hoàn thành việc ban hành 33 văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh theo tiến độ, chấm dứt tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Bên cạnh đó, Chính phủ ban hành 123 nghị quyết; Thủ tướng Chính phủ ban hành 2120 quyết định cá biệt, 47 chỉ thị; 3322 văn bản chỉ đạo, điều hành khác, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Với tinh thần hành động, chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc hoàn thiện hệ thống thể chế pháp luật theo hướng thống nhất, đồng bộ, toàn diện, công khai, minh bạch và bảo đảm thực thi nghiêm

minh sẽ tiếp tục tạo niềm tin, lan tỏa thành những động lực thực sự cho cộng đồng doanh nghiệp yên tâm đầu tư, kinh doanh.

5. Về điều hành phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề trọng tâm, phát sinh

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có nhiều đổi mới, sáng tạo trong phương thức chỉ đạo, điều hành, quyết liệt hành động, tập trung giải quyết những vấn đề trọng tâm, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm tăng trưởng theo mục tiêu, kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh và được thể hiện qua những chỉ đạo, điều hành nổi bật sau đây:

- Ngay từ đầu năm, Chính phủ đã ban hành và quyết liệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017, trong đó đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, chỉ đạo xuyên suốt đối với từng bộ, cơ quan, địa phương.

- Kiên định, không điều chỉnh mục tiêu, quyết tâm thực hiện đồng bộ các giải pháp, thúc đẩy tăng trưởng, phấn đấu tăng trưởng 6,7%. Không tăng sản lượng khai khoáng, chuyển dần từ sử dụng cơ chế, chính sách ưu đãi chủ yếu sang coi trọng xây dựng thể chế, tháo gỡ khó khăn thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Lần đầu tiên, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xây dựng kịch bản tăng trưởng cho từng quý và cả năm và đã ban hành Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 02/6/2017 về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng các ngành, lĩnh vực nhằm thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2017. Chính phủ thảo luận kịch bản, thống nhất mục tiêu, giải pháp tăng trưởng cho từng ngành, từng lĩnh vực; theo dõi sát tình hình trong nước, chủ động, linh hoạt ứng phó trước các biến động khó lường của tình hình thế giới; sâu sát, quyết liệt chỉ đạo triển khai các giải pháp có tính đột phá để thúc đẩy phát triển một số ngành, lĩnh vực tiềm năng, còn dư địa tăng trưởng như: xuất khẩu; dịch vụ, du lịch; công nghiệp chế biến, chế tạo; nông nghiệp công nghệ cao...

Để các nhiệm vụ, giải pháp trên trở thành kết quả cụ thể, Chính phủ giao Tổ công tác của Thủ tướng đôn đốc, kiểm tra chuyên đề việc thực hiện các nhiệm vụ thúc đẩy tăng trưởng của các bộ, ngành, tập đoàn, tổng công ty. Qua kiểm tra, các đơn vị đều lập kế hoạch cụ thể để phân hoàn thành chỉ tiêu của ngành trong cơ cấu tăng trưởng.

- Tiếp tục chủ trương khuyến khích tinh thần khởi nghiệp và coi doanh nghiệp là động lực phát triển kinh tế. Ngay sau khi ban hành Nghị quyết Trung ương 5 về kinh tế tư nhân, Chính phủ tổ chức Hội nghị trực tuyến Thủ tướng với doanh nghiệp năm 2017 với chủ đề “Đồng hành cùng doanh nghiệp”, với quy mô lớn nhất từ trước tới nay (trên 10 nghìn doanh nghiệp tham gia). Ngay tại Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Chỉ thị số 20/CT-TTg chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, yêu cầu không được thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp quá 01 lần trong năm. Sau Hội nghị, Thủ tướng ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020

theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp. Tiếp tục khẩn trương hoàn thiện chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có tiềm năng phát triển trong một số ngành lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh⁹.

- Chính phủ xác định năm 2017 là năm giảm chi phí cho doanh nghiệp. Chính phủ đã 02 lần thảo luận chuyên đề về các giải pháp giảm chi phí, hỗ trợ cho doanh nghiệp phát triển. Đồng thời quyết liệt chỉ đạo thực hiện nhiều biện pháp cắt giảm chi phí đầu vào cho doanh nghiệp, gồm cả chi phí chính thức và không chính thức, trong đó nhiều khoản phí và lệ phí đang được cơ quan chức năng xem xét bãi bỏ quy định thu hoặc giảm mức thu, giúp doanh nghiệp giảm chi phí sản xuất, kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp. Với việc đề cao quyền tự do kinh doanh và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho hoạt động của doanh nghiệp đã khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, thể hiện qua số lượng doanh nghiệp thành lập mới và số vốn đăng ký kinh doanh tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước¹⁰.

- Chỉ đạo rà soát, kiểm kê, cập nhật số liệu, đánh giá về nguồn lực của nền kinh tế, đề xuất các giải pháp huy động, phân bổ, quản lý, sử dụng, phát huy hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế cho phát triển để báo cáo Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, Quốc hội.

- Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Luật ngân sách nhà nước năm 2015 với các nội dung quản lý ngân sách tiên tiến như kế hoạch trung hạn, cơ chế tài chính đặc thù đối với các thành phố lớn...; thực hiện hiện cơ cấu lại một bước ngân sách nhà nước theo sát định hướng Nghị quyết của Đảng; sau nhiều năm đã giữ được bội chi ngân sách trong phạm vi dự toán cả về số tương đối và số tuyệt đối. Thường xuyên theo dõi, đánh giá mức an toàn nợ công, bảo đảm an ninh tài chính quốc gia; tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ đối với nợ của chính quyền địa phương.

- Tập trung chỉ đạo hoàn thiện Đề án cơ cấu lại đầu tư công giai đoạn 2016-2020 và một số định hướng đến năm 2025 nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế trong quá trình hội nhập. Đồng thời rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy định pháp luật về đầu tư công; đề xuất Quốc hội sửa đổi, bổ sung dự án Luật đầu tư công và chủ động xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đầu tư công, bảo đảm tính thống nhất và tổng thể trong quá trình thực hiện.

- Tích cực chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện khung khổ pháp lý về thị trường chứng khoán¹¹; đưa thị trường chứng khoán phái sinh vào hoạt động thông suốt; tiếp tục đẩy mạnh quá trình tái cấu trúc thị trường chứng

⁹ Ngân hàng Thế giới đã xếp hạng chỉ số môi trường kinh doanh năm 2016-2017 của Việt Nam tăng 23 bậc (xếp thứ 68/190 nền kinh tế); Diễn đàn kinh tế thế giới xếp hạng năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017-2018 của Việt Nam tăng 5 bậc so với năm 2016, từ vị trí 60/138 lên vị trí 55/137 quốc gia, vùng lãnh thổ.

¹⁰ Năm 2017, cả nước có khoảng 126.859 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 15,2% với số vốn đăng ký khoảng 1.295.911 tỷ đồng, tăng 45,4% so với năm 2016.

¹¹ Chính phủ ban hành Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

khoán, góp phần hoàn thiện thị trường tài chính chứng khoán Việt Nam theo thông lệ quốc tế, thúc đẩy thu hút các nguồn lực đầu tư xã hội.

- Tập trung chỉ đạo xây dựng và triển khai quyết liệt Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 bằng hình thức phù hợp với cơ chế thị trường trên nguyên tắc thận trọng, bảo đảm quyền lợi của người gửi tiền và giữ vững sự ổn định, an toàn hệ thống; tăng cường kiểm soát, ngăn chặn tình trạng sở hữu chéo và thao túng thị trường trong hoạt động của các tổ chức tín dụng. Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm lãi suất cho vay để thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ tăng trưởng.

- Chỉ đạo rà soát, xác định cụ thể những nhóm ngành, lĩnh vực còn dư địa, có khả năng tăng trưởng, lập kịch bản chi tiết, đề ra nhiệm vụ, giải pháp để đạt mức tăng trưởng trong sản xuất công nghiệp đối với các ngành: chế biến chế tạo, sản xuất và phân phối điện, may mặc, điện tử... gắn với tái cơ cấu hoạt động của một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hoạt động trong những lĩnh vực sản xuất lớn của nền kinh tế.

- Chỉ đạo tìm hướng đi mới cho phát triển nông nghiệp, thực hiện một số giải pháp trọng điểm, đổi mới cơ chế, chính sách, xây dựng hành lang pháp lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thúc đẩy phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao¹², đặc biệt là chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai, ưu đãi thuế, chính sách tín dụng... nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, sức cạnh tranh của hàng nông sản Việt Nam, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng trong nước, phục vụ xuất khẩu và nâng cao đời sống của người dân, đặc biệt là chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai, ưu đãi thuế, tín dụng...; phê duyệt chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thủy sản bền vững, phát triển lâm nghiệp bền vững và tái cơ cấu; tổ chức các hội nghị chuyên đề về phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp thông minh, gắn với các sản phẩm chủ lực, gặp mặt các doanh nghiệp làm nông nghiệp công nghệ cao, tổ chức các hội nghị phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hội nghị phát triển ngành tôm, hội nghị về lúa gạo vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Đặc biệt là trước những thách thức lớn đặt ra cho sự phát triển đồng bằng sông Cửu Long, Thủ tướng đã chủ trì Hội nghị về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu với sự tham gia của gần 1000 đại biểu, gồm hàng trăm nhà khoa học, nhiều tổ chức quốc tế, cơ quan ngoại giao, chuyên gia nhằm đánh giá thực trạng, dự báo xu thế một cách khoa học, biện chứng. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết chuyên đề¹³ với hệ thống các giải pháp đồng bộ, cơ chế, chính sách có tính đột phá với phương châm “giữ đất, giữ nước, giữ người, hài hòa với tự nhiên, kết nối liên vùng, tiểu vùng Mê Công”, chuyển hóa thách thức thành cơ hội để phát triển nhanh và bền vững khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

- Tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu ngay từ những tháng đầu năm trên cơ sở những tín hiệu phục hồi tích cực của thị trường thế giới và tranh thủ cơ hội xuất khẩu từ các hiệp định thương mại tự do mà Việt

¹² Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 210/2013/NĐ-CP về khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn; đang xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ về nông nghiệp hữu cơ.

¹³ Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 về phát triển bền vững ĐBSCL thích ứng với biến đổi khí hậu.

Nam đã ký kết. Năm 2017, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 213,77 tỷ USD, tăng 21,1% so với năm 2016, trong đó xuất khẩu khu vực trong nước phục hồi mạnh mẽ so với năm 2015 và 2016, chủ yếu do sự đóng góp của nhóm hàng nông sản, thủy sản (tăng 16,2%). Cân đối xuất nhập khẩu tích cực, cả nước ước tính xuất siêu khoảng 2,7 tỷ USD.

- Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; xử lý vướng mắc, tạo thuận lợi về thủ tục xuất nhập cảnh, miễn thị thực, cấp thị thực điện tử cùng với các giải pháp quảng bá, xúc tiến du lịch. Chấn chỉnh và tăng cường quản lý hình thức du lịch “0 đồng”. Năm 2017, khách du lịch quốc tế đạt khoảng 12,9 triệu lượt khách, tăng 29,1% so với cùng kỳ năm 2016.

- Hoàn thiện, trình Bộ Chính trị thông qua Đề án thành lập cơ quan chuyên trách làm đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Hoàn thiện khung khổ pháp lý về cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước¹⁴; phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 - 2020; phê duyệt phương án cổ phần hóa một số doanh nghiệp có quy mô lớn. Chỉ đạo quyết liệt việc niêm yết công khai trên sàn chứng khoán đối với các doanh nghiệp đã cổ phần hóa; thoái hết vốn ở những doanh nghiệp nhà nước không cần nắm giữ vốn theo hình thức đấu thầu tư vấn, đấu thầu cạnh tranh, bảo đảm lợi ích cao nhất của nhà nước, tránh tiêu cực, thất thoát trong cổ phần hóa. Năm 2017, đã thoái được theo giá trị sổ sách là 8.749 tỷ đồng, thu về 135.223 tỷ đồng, trong đó có những doanh nghiệp thoái được số lượng vốn nhà nước rất lớn như Sabeco, Vinamilk... Tổng thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nộp ngân sách đạt 221,1% kế hoạch Quốc hội giao.

- Tập trung rà soát các quy hoạch, kiểm soát chặt chẽ việc đánh giá tác động môi trường, kiên quyết không cấp phép, dừng chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư có nguy cơ gây ô nhiễm cao; đồng thời kiểm soát, giải quyết tốt vấn đề môi trường tại các dự án lớn có nguy cơ ô nhiễm cao; xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về môi trường. Hoàn thành cơ bản việc khắc phục sự cố môi trường tại công ty Formosa, hoạt động kinh tế - xã hội 4 tỉnh ven biển miền Trung đã ổn định trở lại. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến vấn đề đất đai, nhất là trong việc thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất, công tác giải phóng mặt bằng, cải cách thủ tục hành chính¹⁵.

- Trước tình trạng khai thác cát, sỏi gây sạt lở bờ sông, thu hẹp đất liền, làm thay đổi dòng chảy tự nhiên, thất thoát tài nguyên, Chính phủ yêu cầu rà soát, xây dựng quy hoạch làm cơ sở quản lý hoạt động khai thác; tạm dừng cấp mới giấy phép các dự án xã hội hóa nạo vét, duy tu các tuyến luồng hàng hải,

¹⁴ Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Quyết định 707/QĐ-TTg ngày 25/5/2017.

¹⁵ Chính phủ ban hành Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.

luồng đường thủy nội địa theo hình thức tận thu sản phẩm bù chi phí, không sử dụng ngân sách nhà nước; kiểm tra, giám sát chặt chẽ các dự án đang thực hiện; mở đợt cao điểm đấu tranh chống “cát tặc” để ngăn chặn vi phạm trong khai thác cát, sỏi; đến nay số vụ vi phạm đã giảm 80%.

- Kiên quyết thực hiện nghiêm chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên, rà soát, không cấp phép các dự án thủy điện có nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường sinh thái. Chính phủ đã tổ chức 03 hội nghị toàn quốc bàn giải pháp ngăn chặn nạn phá rừng, báo cáo đề xuất Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 12/01/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; bước đầu số vụ phá rừng giảm mạnh, nhất là rừng tự nhiên nghèo kiệt, đặc biệt ở khu vực Tây Nguyên; đẩy mạnh trồng rừng, năm 2017 đạt chỉ tiêu che phủ rừng được Quốc hội giao.

- Công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai được thực hiện kịp thời, quyết liệt cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tổ chức đoàn thể, nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp cùng chung tay chia sẻ, hỗ trợ đã góp phần hạn chế tối đa thiệt hại về người và tài sản, sớm ổn định đời sống, sản xuất cho người dân. Lãnh đạo Chính phủ trực tiếp đi thị sát, kiểm tra, thăm hỏi, động viên đồng bào và chỉ đạo ứng phó tại những vùng trọng điểm.

- Chỉ đạo rà soát, đánh giá tổng thể thực trạng, mức độ thiệt hại, báo cáo Bộ Chính trị cho ý kiến chỉ đạo để xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án, doanh nghiệp thuộc ngành công thương theo lộ trình, kế hoạch đề ra¹⁶. Tập trung xử lý những tồn tại, yếu kém của 12 dự án thua lỗ lớn, Thủ tướng thành lập Ban chỉ đạo, lập phương án xử lý cụ thể, ban hành 41 văn bản thông báo, chỉ đạo, giao 217 nhiệm vụ cho các bộ, cơ quan, đơn vị, đồng thời giao Tổ công tác của Thủ tướng tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ này. Các dự án đều có phương án và lộ trình xử lý cụ thể, không để kéo dài gây thiệt hại cho nhà nước, xử lý theo nguyên tắc và cơ chế thị trường, kiên quyết không dùng ngân sách để bù lỗ.

- Hoàn thiện thể chế quản lý được theo hướng công khai, minh bạch, chống thao túng thị trường, tổ chức đấu thầu mua thuốc chữa bệnh tập trung. Tổ chức Hội nghị phát triển ngành dược liệu Việt Nam nhằm thúc đẩy, phát huy lợi thế nguồn dược liệu trong nước. Chấn chỉnh hoạt động quảng cáo, sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng. Đẩy mạnh thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt khoảng 86,4%, vượt chỉ tiêu Quốc hội giao (82,2%); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong kết nối liên thông giữa các cơ sở khám, chữa bệnh với cơ quan bảo hiểm xã hội, giám định thanh toán bảo hiểm y tế. Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó đã thúc đẩy sản xuất sạch, quản lý theo chuỗi, đề cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, tăng cường thanh tra, kiểm tra, thí điểm thành lập Ban quản lý an toàn thực phẩm và thanh tra chuyên ngành tại một số địa phương.

¹⁶ Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1468/QĐ-TTg ngày 29/9/2017 phê duyệt Đề án xử lý tồn tại, yếu kém của một số dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành Công Thương.

- Chủ động định hướng, đề ra các giải pháp thiết thực nâng cao năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp 4.0¹⁷ nhằm nắm bắt cơ hội, giảm thiểu tác động tiêu cực. Hoàn thiện khung khổ pháp lý về khoa học và công nghệ theo hướng gắn kết và phục vụ trực tiếp cho việc nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng lực cạnh tranh, tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho doanh nghiệp chuyển giao, đổi mới công nghệ; thực hiện nhiều giải pháp thúc đẩy ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ, khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo, tạo lập và hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ; hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của sản phẩm, hàng hóa; hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp và đầu tư cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi đối với khu công nghệ cao. Đẩy mạnh việc hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, kết nối sâu rộng, thực chất với các hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong khu vực và thế giới, tạo môi trường thuận lợi cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Chỉ số đổi mới sáng tạo (GII) của Việt Nam năm 2017 tăng 12 bậc, từ vị trí 59/128 lên vị trí 47/127 quốc gia, vùng lãnh thổ và là thứ hạng cao nhất của Việt Nam từng đạt từ trước đến nay¹⁸.

- Đổi mới kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh đại học, cao đẳng, bảo đảm nghiêm túc, an toàn, giảm áp lực và chi phí cho người dân và xã hội, thuận lợi tối đa cho thí sinh. Ban hành khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân và khung trình độ quốc gia; thông qua chương trình giáo dục phổ thông tổng thể. Tổng kết, đánh giá kết quả thí điểm cơ chế tự chủ của các cơ sở giáo dục đại học công lập để thể chế hóa thành quy định pháp luật, phát huy những mặt tích cực, hạn chế những mặt còn hạn chế của cơ chế để từng bước nâng cao chất lượng đào tạo đại học, đáp ứng nhu cầu xã hội.

- Lần đầu tiên trong 70 năm, Thủ tướng Chính phủ đến thăm và làm việc với Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam, tổ chức đại diện cho 40.000 văn nghệ sỹ và 74 tổ chức thành viên trong cả nước để trực tiếp lắng nghe tâm tư, ý kiến góp ý và giải quyết nhiều kiến nghị của các văn nghệ sỹ; đồng thời khẳng định quan điểm của Đảng, Nhà nước luôn quan tâm, chăm lo phát triển văn học nghệ thuật.

- Chỉ đạo tập trung thực hiện đồng bộ các chính sách, giải pháp nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Đẩy nhanh việc giải quyết hồ sơ đề nghị xác nhận người có công với Cách mạng còn tồn đọng, thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công và thân nhân người có công với Cách mạng; tăng mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công¹⁹; tổ chức trang trọng, ý nghĩa và thiết thực Lễ kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ ngày 27 tháng 7. Chú trọng phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm. Đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Tập trung thực hiện các chương trình, dự án

¹⁷ Thủ tướng ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017.

¹⁸ Tổ chức Sở hữu Trí tuệ Thế giới (WIPO) kết hợp với Trường Đại học Cornell (Mỹ) và Học viện Kinh doanh INSEAD (Pháp) công bố Báo cáo chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2017 (Global Innovation Index 2017, gọi tắt là GI I 2017) vào ngày 15/6/2017 tại Geneva, Thụy Sĩ.

¹⁹ Nghị định số 70/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

giảm nghèo bền vững; các chính sách trợ giúp, bảo đảm an sinh xã hội, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công; kiên quyết thu hồi xe ô tô trang bị không đúng đối tượng, vượt định mức; rà soát tổng số ô tô dư thừa để điều chuyển. Chấn chỉnh tình trạng cơ quan nhà nước nhận, sử dụng xe của doanh nghiệp biểu, tặng trái quy định; kiểm tra thu hồi biển số xe ô tô công vụ cấp sai quy định; yêu cầu cán bộ, công chức không đi lễ hội trong giờ hành chính, không dùng xe công đi lễ hội.

- Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 và ban hành 16 Nghị quyết về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư; kiện toàn Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính²⁰. Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa hơn 5000 thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch, công bằng, hướng tới tiêu chuẩn của OECD. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách toàn diện công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành, trong đó tập trung sửa đổi, đồng bộ hóa chính sách pháp luật; tăng cường xã hội hóa hoạt động đánh giá sự phù hợp phục vụ kiểm tra chuyên ngành; đẩy mạnh cơ chế thừa nhận lẫn nhau kết quả đánh giá sự phù hợp²¹. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa gia nhập thị trường, triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh²², tạo thuận lợi để giải phóng sức sản xuất và phát triển kinh doanh. Đẩy mạnh triển khai cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Một trong những điểm sáng nổi bật thể hiện tinh thần Chính phủ hành động, đó là hoạt động kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao các bộ, cơ quan, địa phương. Trong năm đã tiến hành 27 cuộc kiểm tra, đôn đốc, tạo sự chuyển động trong thực thi, phá bỏ sự trì trệ trong thực hiện nhiệm vụ, kỷ luật, kỷ cương tiến bộ rõ rệt, nhiều vướng mắc được tháo gỡ kịp thời, số nhiệm vụ quá hạn giảm mạnh, chỉ còn 1,38 % (trước khi thành lập Tổ công tác là 25%). Đặc biệt, với hơn 20 cuộc kiểm tra chuyên đề (về xây dựng thể chế, xử lý tồn tại yếu kém của 12 dự án ngành công thương, thực hiện các giải pháp tăng trưởng, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, thủ tục kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu) đã thúc đẩy thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm năm 2017. Cách làm này đã tạo hiệu ứng lan tỏa, các bộ, ngành, địa phương đều đã thành lập Tổ công tác để kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ ngay trong cơ quan, đơn vị của mình, góp phần từng

²⁰ Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ đã tổ chức 03 hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp để tiếp nhận và xử lý 23 nhóm vấn đề vướng mắc với gần 100 phản ánh, kiến nghị cụ thể của hơn 300 doanh nghiệp trong và ngoài nước, báo cáo Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tháo gỡ.

²¹ Đến nay, riêng Bộ Khoa học và Công nghệ đã có 91% nhóm sản phẩm, hàng hóa thuộc đối tượng kiểm tra chuyên ngành tại khâu thông quan do Bộ quản lý đã được chuyển sang cơ chế hậu kiểm.

²² Ngân hàng Thế giới đã xếp hạng chỉ số môi trường kinh doanh năm 2016-2017 của Việt Nam tăng 23 bậc (xếp thứ 68/190 nền kinh tế); Diễn đàn kinh tế thế giới xếp hạng năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017 - 2018 của Việt Nam tăng 5 bậc so với năm 2016, từ vị trí 60/138 lên vị trí 55/137 quốc gia, vùng lãnh thổ.

bước tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thể hiện rõ hơn tinh thần phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp trên cơ sở minh bạch, công khai với sự giám sát của doanh nghiệp và Nhân dân, sau khi thành lập website tiếp nhận, trả lời ý kiến của doanh nghiệp tháng 10 năm 2016, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo Văn phòng Chính phủ thành lập website tiếp nhận, trả lời ý kiến của người dân tháng 4 năm 2017 trên Cổng Thông tin điện tử. Thông qua hệ thống này, người dân có thể gửi, theo dõi, nhận kết quả trả lời kiến nghị của mình về hành vi chậm trễ, gây phiền hà của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính. Đến nay, công tác tiếp nhận, trả lời kiến nghị của người dân và doanh nghiệp dần đi vào nền nếp²³, phát huy hiệu quả, nhiều ý kiến phản biện của người dân và doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, vướng mắc về thủ tục hành chính thông qua hệ thống của Cổng Thông tin điện tử Chính phủ được các bộ, ngành, địa phương tiếp thu, chấn chỉnh và kịp thời giải đáp, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của người dân và doanh nghiệp. Hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp và người dân được vận hành khá hiệu quả; năm 2017 đã tiếp nhận 6.522 kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; phân loại, chuyển các bộ, cơ quan, địa phương xử lý theo thẩm quyền 1.858 kiến nghị, trong đó có 1.116 kiến nghị được các cơ quan chức năng trả lời. Các kênh thông tin tương tác của Chính phủ với người dân và doanh nghiệp đã nhận được phản hồi tích cực, góp phần hiện thực hóa quyết tâm của Chính phủ về xây dựng Chính phủ kiến tạo, phát triển, liêm chính, hành động phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Thủ tướng Chính phủ và các thành viên Chính phủ đã dành thời gian cùng trao đổi, tham vấn, lắng nghe ý kiến của các chuyên gia, nhà kinh tế, nhà khoa học, doanh nghiệp, nhà đầu tư để đưa ra các cơ chế, chính sách có tính đột phá thúc đẩy phát triển tiềm năng, lợi thế của từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa bàn, đồng thời có giải pháp khắc phục những vướng mắc, bất cập đối với cơ chế, chính sách pháp luật hiện hành. Thủ tướng và các Phó Thủ tướng đã trực tiếp lắng nghe ý kiến góp ý, kiến nghị của Nhân dân và doanh nghiệp, các chuyên gia, nhà khoa học để có các giải pháp, quyết sách chỉ đạo, điều hành phù hợp. Năm 2017, Thủ tướng và các Phó Thủ tướng đã tham dự, chủ trì 27 hội nghị toàn quốc về phát triển ngành, lĩnh vực, liên kết vùng, đặc biệt là: Hội nghị nông nghiệp công nghệ cao; Hội nghị phát triển ngành tôm; Hội nghị phát triển ngành hàng lúa gạo vùng đồng bằng sông Cửu Long; Hội thảo khoa học “Kinh tế Việt Nam: Động lực tăng trưởng và giải pháp thúc đẩy”. Tại mỗi hội nghị Thủ tướng đều có những thông điệp mạnh mẽ, thể hiện rõ sự đổi mới, quyết tâm phát triển.

- Để thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực, địa bàn có tiềm năng, lợi thế, xây dựng niềm tin để các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia đầu tư, sản xuất, kinh doanh, Thủ tướng Chính phủ đã tham dự 16 hội nghị xúc tiến đầu tư

²³ Quyết định số 574/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 25 tháng 4 năm 2017 ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và một số hội nghị xúc tiến đầu tư vào Việt Nam được tổ chức nhân chuyến công tác nước ngoài của Thủ tướng.

- Tăng cường chỉ đạo liên kết vùng, phát huy tối đa tiềm năng và lợi thế của từng vùng, từng địa phương; nâng cao hiệu quả trong khai thác, sử dụng nguồn lực của đất nước để thúc đẩy phát triển bền vững; khắc phục tình trạng quản lý chia cắt, cục bộ ngành và tính cát cứ địa phương; giải quyết các xung đột mang tính liên ngành, xung đột giữa các địa phương; Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng, trình Quốc hội cho ý kiến dự án Luật đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; hoàn thiện Luật quy hoạch, trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV; Nghị quyết về cơ chế đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

- Phát hiện, xử lý nhiều vụ án kinh tế, tham nhũng nghiêm trọng, dư luận quan tâm; chú trọng thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, gây bức xúc dư luận. Chủ động theo dõi tình hình, giải quyết kịp thời các vụ việc có khả năng phát sinh thành “điểm nóng” về an ninh, trật tự, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Công tác đấu tranh, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã đạt được kết quả bước đầu; các lực lượng chức năng đã phát hiện, xử lý, thu nộp ngân sách nhà nước gần 16 nghìn tỷ đồng (tăng 38% so với cùng kỳ năm 2016).

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ, trước mắt tập trung vào việc thực hiện các quy định về tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý và thanh tra, kiểm tra tối thiểu 30% đơn vị trực thuộc trong năm 2017.

- Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia, duy trì môi trường hòa bình, ổn định, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ an ninh, an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước. Tiếp tục xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Công tác phòng, chống tội phạm được tập trung chỉ đạo quyết liệt, huy động sức mạnh tổng hợp trong phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp tội phạm; tội phạm về trật tự an toàn xã hội được kiềm chế, giảm 3,02%. Chỉ đạo triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, góp phần giảm 3 tiêu chí về tai nạn giao thông so với năm 2016²⁴.

- Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo triển khai các hoạt động đối ngoại một cách chủ động, tích cực, linh hoạt, nhạy bén, kết hợp nhuần nhuyễn đối ngoại song phương và đa phương, góp phần quan trọng củng cố môi trường quốc tế, tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội; đấu tranh hiệu quả bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, chủ quyền lãnh thổ; đồng thời đạt nhiều kết quả quan trọng trên các phương diện an ninh, chính trị, đối ngoại, kinh tế, thương mại. Quan hệ giữa ta và

²⁴ Số vụ tai nạn giao thông giảm 6,32%, số người chết giảm 4,33%, số người bị thương giảm 10,81% so với năm 2016.

các nước láng giềng, khu vực ngày càng sâu sắc, gắn kết hơn với các lợi ích đan xen. Quan hệ với các nước lớn, đối tác quan trọng như: Trung Quốc, Mỹ, Nga, Nhật Bản... tiếp tục được đẩy mạnh. Công tác bảo hộ công dân và người Việt Nam ở nước ngoài được triển khai mạnh mẽ. Đặc biệt, Chính phủ đã thực hiện tốt nhiệm vụ theo phân công, góp phần thể hiện vai trò nước chủ nhà APEC 2017, tổ chức thành công nhiều sự kiện, hoạt động của Năm APEC 2017, nhất là Tuần lễ Cấp cao APEC 2017, đánh dấu bước tiến mới trong tiến trình hội nhập quốc tế và đối ngoại đa phương, củng cố hòa bình, hợp tác, phát triển và nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử theo tinh thần Nghị quyết số 36a/NQ-CP, công khai, minh bạch trong quá trình xử lý công việc, nâng cao hiệu quả công tác của các cơ quan hành chính nhà nước. Đến nay đã có 26/30 bộ, cơ quan và 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản với Văn phòng Chính phủ, từng bước hình thành hệ thống quản lý văn bản điện tử thống nhất, thông suốt từ Trung ương đến địa phương.

- Chủ động cung cấp thông tin, đồng thời nắm bắt tình hình thực tiễn, thông tin dư luận, báo chí; kịp thời xác minh, chỉ đạo xử lý các sự việc nổi cộm được dư luận báo chí và nhân dân quan tâm phản ánh; thể hiện tinh thần lắng nghe, xây dựng nền hành chính hiện đại, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp. Nhiều sự việc được ngăn chặn, xử lý kịp thời, thể hiện tinh thần thượng tôn pháp luật, vì lợi ích quốc gia, tạo niềm tin trong xã hội, như: việc giải quyết vụ việc tại xã Đồng Tâm, Mỹ Đức, Hà Nội; việc thực hiện quy hoạch tại bán đảo Sơn Trà, Đà Nẵng; việc công bố các ca khúc được phổ biến; việc mở rộng sân bay Tân Sơn Nhất, sự việc liên quan đến BOT Cai Lậy... Tăng cường thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh việc cung cấp thông tin sai sự thật và các luận điệu xuyên tạc, kích động chống phá Đảng và nhà nước. Rà soát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về báo chí, thông tin điện tử, bảo đảm an toàn thông tin mạng.

5. Về công tác phối hợp của Chính phủ với các cơ quan của Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp

Chính phủ thực hiện đầy đủ các quy định về phối hợp công tác của Chính phủ và Quốc hội, phối hợp chặt chẽ trong việc chuẩn bị nội dung, thực hiện chương trình các kỳ họp, phiên họp; đã khắc phục triệt để tình trạng chậm hoàn thành báo cáo, tờ trình phục vụ kỳ họp Quốc hội, toàn bộ 88 báo cáo, tờ trình đều được hoàn thành đầy đủ theo chương trình và gửi Quốc hội trước phiên khai mạc; trả lời đầy đủ các kiến nghị của cử tri; thực hiện nghiêm quy định về giám sát của Quốc hội.

Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng và các thành viên Chính phủ khác đã tham gia trả lời, giải trình đầy đủ, làm rõ các nội dung chất vấn của 387 đại biểu Quốc hội và 95 đại biểu tham gia tranh luận. Nội dung trả lời, giải trình của các thành viên Chính phủ đã thể hiện sự nghiêm túc, cầu thị, thẳng thắn, đã có những cam kết, giải pháp, quyết tâm trong thời gian tới.

Thực hiện nghiêm Quy chế phối hợp công tác giữa Chính phủ với Trung ương MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Thủ tướng Chính phủ đã làm việc với Ủy ban Trung ương MTTQVN, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh để đánh giá tình hình phối hợp công tác và xử lý kiến nghị liên quan. Chính phủ đã ký kết, triển khai chương trình phối hợp bảo đảm an toàn thực phẩm với Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam và Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam. Đồng thời, thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tối cao.

II. ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Trong bối cảnh có nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn, thách thức, song với quyết tâm, chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với mục tiêu xây dựng Chính phủ kiến tạo phát triển, liêm chính, quyết liệt hành động, phục vụ người dân và doanh nghiệp; cùng với sự cố gắng, nỗ lực, đoàn kết nhất trí của các ngành, các cấp, đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân; quán triệt chủ đề hành động của Chính phủ năm 2017; hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của Quốc hội; tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, thực hiện đúng nguyên tắc làm việc của Chính phủ, phát huy sức mạnh tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân của Thủ tướng Chính phủ và từng thành viên Chính phủ; thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, các cơ quan tư pháp, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ; lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hệ thống hành chính nhà nước thống nhất, thông suốt từ Trung ương đến địa phương; nỗ lực phấn đấu, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, đồng thời chủ động triển khai mục tiêu trung, dài hạn, đạt kết quả toàn diện và tạo dấu ấn quan trọng trên các lĩnh vực, góp phần củng cố niềm tin, tạo không khí phấn khởi trong toàn xã hội, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao²⁵.

Với sự kiên định, đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng, trách nhiệm, quyết tâm cao, năng động, sáng tạo, đổi mới phương thức quản lý, chỉ đạo, điều hành gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo thực hiện hài hòa mục tiêu trước mắt, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo mục tiêu đã được Quốc hội đề ra; đồng thời tập trung chỉ đạo thực hiện các mục tiêu dài hạn, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng²⁶; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; khuyến khích khởi nghiệp; quyết liệt xử lý nợ xấu và cơ cấu lại các ngân hàng yếu kém;

²⁵ Liên hợp quốc đánh giá chỉ số phát triển bền vững của Việt Nam tăng 20 bậc, lên mức 68/157 quốc gia, vùng lãnh thổ.

²⁶ Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 31/10/2017 thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia về cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng.

tăng cường bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên, chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; giữ vững độc lập, chủ quyền, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế. Lần đầu tiên sau nhiều năm, tất cả 13/13 chỉ tiêu Quốc hội giao đều được hoàn thành và một số chỉ tiêu hoàn thành vượt mức (6 chỉ tiêu đạt kế hoạch và 7 chỉ tiêu vượt kế hoạch). Đặc biệt là tốc độ tăng trưởng GDP năm 2017 đạt 6,81% vượt mục tiêu đề ra; tăng trưởng kinh tế gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chất lượng tăng trưởng kinh tế từng bước được nâng cao, giảm dần sự phụ thuộc vào khai thác tài nguyên.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Trong điều hành phát triển kinh tế - xã hội, bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số hạn chế, yếu kém trên một số lĩnh vực như đã được nêu tại Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018 của Chính phủ báo cáo Quốc hội khóa XIV tại kỳ họp thứ 4. Báo cáo này chỉ xin nêu một số tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành:

- Việc thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ và kỷ luật, kỷ cương hành chính có lúc, có nơi còn chưa nghiêm: có trường hợp lãnh đạo bộ, ngành phát biểu nêu quan điểm khác với quyết nghị của Chính phủ; người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa trách nhiệm, chủ động trong giải quyết công việc dẫn đến tình trạng đùn đẩy trách nhiệm lên cấp trên giải quyết; công tác phối hợp xử lý công việc giữa các bộ, cơ quan hiệu quả chưa cao, vẫn còn tình trạng chậm trả lời so với yêu cầu hoặc nội dung trả lời còn chung chung, né tránh, ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ xử lý công việc; nhiều cuộc họp tổ chức rườm rà, không hiệu quả, chất lượng chưa đạt yêu cầu; việc chấp hành chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ còn chậm²⁷.

- Việc thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ vẫn còn tình trạng đề nghị điều chỉnh thời hạn trình đề án, dự án luật, pháp lệnh và dự thảo văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh²⁸. Việc ban hành thông tư hướng dẫn còn chậm. Một số quy định pháp luật còn chồng chéo, bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn, gây vướng mắc trong quá trình thực thi.

- Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế pháp luật về công tác cán bộ còn chậm, nhất là tiêu chuẩn chức danh, kỷ luật cán bộ, công chức đã nghỉ hưu hoặc chuyển công tác. Công tác tinh giản biên chế tại một số bộ, ngành và địa phương chưa nghiêm, chưa đạt mục tiêu theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

²⁷ Việc rà soát, tháo gỡ vướng mắc, bất cập của các quy định hiện hành về môi trường, đầu tư, kinh doanh và các chính sách an sinh xã hội còn chậm.

²⁸ Dự án Luật bảo vệ bí mật nhà nước, Luật cạnh tranh (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động; 09/16 dự án luật đề nghị điều chỉnh lùi thời gian trình.

- Bộ máy hành chính nhà nước các cấp chưa tinh gọn. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chưa đồng đều; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức tinh thần trách nhiệm chưa cao, thậm chí còn yếu, nhất là năng lực phát hiện, chủ động tham mưu giải quyết vấn đề; ý thức, trách nhiệm, thái độ ứng xử phục vụ người dân và doanh nghiệp chưa đúng mực, còn có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực. Công tác thanh tra công vụ, xử lý vi phạm chưa kịp thời.

- Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành trên một số lĩnh vực ở nhiều bộ, ngành, địa phương còn thấp, nhất là cấp cơ sở. Một số vướng mắc, bất cập trong quản lý chậm được tháo gỡ, nhất là thủ tục phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công; tiến độ cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước còn chậm; đổi mới khu vực sự nghiệp công lập chưa theo kịp yêu cầu... Việc tổ chức thực thi cơ chế, chính sách pháp luật còn hạn chế. Tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn xảy ra ở nhiều nơi.

- Nhiều cơ chế, chính sách còn bất cập; điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính tuy đã được cải thiện một phần nhưng trong một số lĩnh vực còn rườm rà, chồng chéo, bất cập, gây khó khăn trong quản lý, điều hành cho cơ quan quản lý cũng như hoạt động của người dân và doanh nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 nhiều nơi chưa đồng bộ, chưa thực sự mang lại lợi ích cho người dân, doanh nghiệp; cơ chế một cửa, một cửa liên thông chưa có một mô hình tổ chức và hoạt động thống nhất, chưa có bước đột phá; việc trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp tại nhiều bộ, ngành, địa phương còn chậm.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên một phần do nguyên nhân khách quan nhưng nguyên nhân chủ quan vẫn là chủ yếu. Tinh thần trách nhiệm trong triển khai chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ở một số bộ, cơ quan, địa phương chưa được quyết liệt; người đứng đầu đơn vị còn chưa sâu sát, thiếu đôn đốc, kiểm tra; trách nhiệm trong phối hợp xử lý công việc và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách còn chưa chặt chẽ, còn tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm; ý thức tổ chức kỷ luật và trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao, thiếu chủ động trong nghiên cứu, phát hiện, đề xuất, tham mưu.

3. Bài học kinh nghiệm:

Một là, quán triệt sâu sắc, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Trung ương Đảng và Quốc hội, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động; vận dụng sáng tạo, hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng trong công tác chỉ đạo, điều hành; kịp thời cụ thể hóa, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, lộ trình thực hiện để đạt kết quả cao nhất.

Hai là, phát huy sức mạnh của tập thể gắn với đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; gắn chỉ đạo với đôn đốc, kiểm tra, định kỳ đánh giá, kiểm điểm, bảo đảm công tác chỉ đạo, điều hành thông suốt, thống nhất.

Ba là, phát huy tiềm năng, thế mạnh của từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương; chủ động bám sát thực tế, tập trung tháo gỡ vướng mắc, bất cập,

nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, tạo động lực phát triển; năng động, đổi mới, sáng tạo trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, xác định khâu đột phá phù hợp để phát triển nhanh, bền vững.

Bốn là, tăng cường phối hợp trong quản lý, chỉ đạo, điều hành giữa các cấp, các ngành; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tránh sự chồng chéo, nhất là vai trò cơ quan điều phối, xử lý các vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

Năm là, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành; quan tâm, củng cố khối đại đoàn kết, huy động sức mạnh của toàn xã hội, sự thống nhất, đồng thuận của Nhân dân để chủ trương, chính sách, pháp luật đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả.

III. PHƯƠNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2018

Năm 2018 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng - năm thứ ba thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII và Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương tiếp tục phát huy ưu điểm, kết quả đã đạt được, tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra. Đồng thời, tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Căn cứ các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, đặc biệt là Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, các bộ, cơ quan, địa phương tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả 09 nhóm giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 đã được nêu tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ; xây dựng chương trình, kế hoạch hành động, chỉ thị cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tiến độ hoàn thành của từng nhiệm vụ, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, tạo chuyển biến rõ nét trong từng ngành, từng lĩnh vực, quyết tâm phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2018 đã được Quốc hội quyết định.

2. Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt được hiệu quả thực chất. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2018. Đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, quyền hạn được giao. Đặc biệt chú trọng việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển sản xuất, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi; tổ chức thực thi cơ chế, chính sách pháp luật; phối hợp xử lý công việc giữa các bộ, cơ quan, đơn vị; gắn việc chỉ đạo, triển khai với công tác đôn đốc, kiểm tra.

3. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật để kịp thời điều chỉnh, xử lý những vấn đề thực tiễn đặt ra, tháo gỡ mọi rào cản, vướng mắc cho doanh nghiệp và người dân, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, công khai, minh bạch, nhất là trong các lĩnh vực về đầu tư, kinh doanh, xây dựng, đất đai,

đầu tư công, quy hoạch, môi trường; triển khai thí điểm các cơ chế, chính sách để linh hoạt xử lý những vấn đề pháp luật chưa quy định, kịp thời tháo gỡ những vấn đề thực tiễn phát sinh đòi hỏi phải giải quyết, làm cơ sở cho việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành cơ chế, chính sách mới phù hợp.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tổ chức triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; cắt giảm các cuộc họp, báo cáo, giấy tờ hành chính không cần thiết. Tiếp tục rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh và giảm chi phí cho doanh nghiệp.

5. Quán triệt, triển khai nghiêm túc quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW (khóa XII) tiếp tục sắp xếp cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tổng cục thuộc bộ theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Đổi mới phương thức tuyển chọn lãnh đạo, quản lý, nhất là trong bổ nhiệm người đứng đầu, bảo đảm công khai, minh bạch. Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW và Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị. Giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu và việc thực thi chế độ công vụ của cán bộ, công chức. Kiên quyết xử lý, thay thế cán bộ, công chức trì trệ, thiếu trách nhiệm, uy tín thấp, năng lực công tác hạn chế không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có biểu hiện gây phiền hà, sách nhiễu doanh nghiệp, người dân.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, đẩy nhanh tiến độ xây dựng Chính phủ điện tử, tạo chuyển biến tích cực trong mối quan hệ giữa nhà nước với Nhân dân thông qua việc thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Tập trung xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu quốc gia để kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia, chia sẻ dữ liệu dùng chung trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước.

7. Đổi mới, sáng tạo, cải tiến về nội dung và cách thức thông tin truyền thông. Phát huy vai trò giám sát, phản biện của các cơ quan báo chí; tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân, nhất là các đối tượng chịu tác động của chính sách tiếp cận thông tin, tham gia đối thoại làm rõ chính sách, tạo sự đồng thuận trong thực thi chính sách pháp luật.

8. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương của các đoàn thể, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của đất nước./.